

TƯ DUY MỚI CỦA ĐẠI HỘI XIII VỀ ĐỔI MỚI VÀ HOÀN THIỆN NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN VÀ VÌ NHÂN DÂN

VÕ MINH LƯƠNG (*)

Tóm tắt: Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, bảo đảm Nhà nước ta thực sự là của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Bài viết khái quát quan điểm của Đảng về xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và đề xuất một số giải pháp tiếp tục đổi mới, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân trong giai đoạn cách mạng mới.

Từ khóa: Đổi mới; hoàn thiện; Nhà nước pháp quyền XHCN; tổ chức bộ máy.

Abstract: Continuing promoting the development and improvement of a socialist rule-by-law state and ensuring that our State is truly the state of the people, by the people and for the people, are among the most important tasks set out in the Resolution of the 13th Congress of the Party of the Socialist Republic of Vietnam. This paper summarizes the Party's notions on developing and improving the socialist rule-by-law state and proposes some solutions to continue innovating and improving the socialist rule-by-law state of Vietnam of the People, by the People and for the People under the new revolutionary period.

Keywords: Innovate; improve; socialist rule-by-law state; organizational structure.

Ngày nhận bài: 04/5/2021 Ngày biên tập: 13/5/2021 Ngày duyệt đăng: 11/6/2021

1. Quan điểm và chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đánh giá: “Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa có nhiều tiến bộ, tổ chức bộ máy nhà nước tiếp tục được hoàn thiện, hoạt động hiệu lực và hiệu quả hơn; bảo đảm thực hiện đồng bộ các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp”⁽¹⁾; “Hoạt động của Quốc hội trong việc thực hiện quyền lập hiến, lập pháp, quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước và

giám sát tối cao có nhiều đổi mới, chất lượng và hiệu quả được nâng cao. Vai trò, trách nhiệm của đại biểu Quốc hội thể hiện rõ hơn”⁽²⁾; “Hoạt động của Chính phủ và các bộ, ngành chủ động, tích cực, tập trung hơn vào quản lý, điều hành vĩ mô; tháo gỡ các rào cản; phục vụ, hỗ trợ phát triển”⁽³⁾.

Cải cách nền hành chính nhà nước có bước đổi mới quan trọng cả về lý luận và thực tiễn, từ bầu cử đại biểu Quốc hội đến hoàn thiện cơ cấu tổ chức và phương thức hoạt động của Quốc hội; tăng số lượng đại biểu chuyên trách; tăng cường quan hệ phối hợp giữa Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội với các thiết chế trong bộ máy nhà nước và tổ chức thành viên của hệ thống chính trị; thực hiện phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ

(*) Thượng tướng; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Quân ủy Trung ương, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng

hưởng”. Hiệu lực và hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp được nâng cao, tạo được sự quan tâm, sự đồng thuận và lòng tin ngày càng lớn của người dân.

Vai trò, chức năng của Chính phủ, các bộ và cơ quan ngang bộ được điều chỉnh ngày càng phù hợp với yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Chức năng, nhiệm vụ của chính quyền địa phương được điều chỉnh theo hướng phân cấp hợp lý giữa Trung ương và địa phương. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của tập thể và cá nhân được xác định cụ thể, rõ ràng hơn. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định: “Tổ chức bộ máy của chính quyền địa phương được sắp xếp lại theo hướng tinh gọn; quan tâm xây dựng chính quyền đô thị, chính quyền nông thôn, khẩn trương triển khai xây dựng chính quyền điện tử”⁽⁴⁾. Cải cách hành chính, cải cách tư pháp trên một số lĩnh vực có bước đột phá và hoạt động của các cơ quan tư pháp có một số đổi mới. Tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp được kiện toàn và đổi mới một bước.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa vẫn còn một số hạn chế, yếu kém, đó là:

Tổ chức bộ máy ở nhiều cơ quan còn chưa hợp lý, biên chế vẫn tăng; chức năng, nhiệm vụ của một số cơ quan chưa đủ rõ, hoặc còn chồng chéo. Bộ máy hành chính nhà nước chậm được đổi mới, chưa đáp ứng kịp yêu cầu của công cuộc phát triển kinh tế - xã hội; những yếu kém của bộ máy quản lý nhà nước và công tác cán bộ chậm được khắc phục; cải cách hành chính chưa đạt yêu cầu, chưa gắn với xây dựng và chỉnh đốn Đảng, với đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Quốc hội, chưa phối hợp chặt chẽ với cải cách tư pháp và đổi mới hoạt động tư pháp... Đặc biệt, “Cơ chế kiểm soát quyền lực chưa hoàn thiện; vai trò giám sát của nhân dân chưa được phát huy mạnh mẽ”⁽⁵⁾.

Mô hình tổ chức chính quyền địa phương còn những điểm bất hợp lý, chưa phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trên cơ sở các đặc thù của từng địa bàn nông thôn, đô thị, hải

đảo, biên giới và các đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt. Tổ chức của một số cơ quan Đảng, Nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội chưa thực sự tinh gọn, hiệu quả, chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ chưa rõ ràng.

Việc đổi mới công tác cán bộ còn chậm, nhiều hạn chế, yếu kém trong từng khâu của công tác cán bộ cũng như trong lãnh đạo, quản lý, điều hành của các cấp ủy, chính quyền và đội ngũ cán bộ, đảng viên ở một số nơi chậm được khắc phục. Vẫn còn tình trạng nói không đi đôi với làm, nói nhiều làm ít; kỷ cương hành chính thực hiện chưa nghiêm ở một số cơ quan, đơn vị; chưa tạo được nhiều cơ chế, chính sách, giải pháp mang tính đột phá.

2. Một số giải pháp tiếp tục hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh: “Năm năm tới, Việt Nam hội nhập quốc tế sâu, rộng hơn và sẽ phải thực hiện đầy đủ, hiệu quả các cam kết khi tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Nền kinh tế phát triển chưa bền vững, còn nhiều hạn chế yếu kém, đứng trước nhiều khó khăn, thách thức mới do tác động của dịch COVID-19 và khủng hoảng kinh tế toàn cầu gây ra”⁽⁶⁾. Vì vậy, Nghị quyết Đại hội XIII xác định phải thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm: “Xây dựng nhanh nền hành chính hiện đại, dựa trên đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có tính chuyên nghiệp cao, có năng lực sáng tạo, phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị, phục vụ người dân, doanh nghiệp; thực hiện phương thức, công cụ quản lý nhà nước chủ yếu bằng điều tiết, gián tiếp”⁽⁷⁾; “Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trên cơ sở tổ chức hợp lý các bộ đa ngành, đa lĩnh vực; phát huy đầy đủ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất, thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội, tập trung vào quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế chiến lược, quy hoạch, kế hoạch...”⁽⁸⁾; “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phục vụ nhân dân và sự phát triển của đất nước. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với cải cách tiền lương, chế độ,

chính sách đăi ngộ, tạo môi trường, điều kiện làm việc để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, phục vụ phát triển; có cơ chế lựa chọn, đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài⁽⁹⁾.

Để tiếp tục đổi mới và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, cần thực hiện tốt một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, bảo đảm Nhà nước ta thực sự là của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, do Đảng lãnh đạo.

Nhà nước thực hiện tốt chức năng quản lý kinh tế, quản lý xã hội; giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa Nhà nước với các tổ chức khác trong hệ thống chính trị, với Nhân dân, với thị trường và xã hội. Nâng cao năng lực quản lý và điều hành của Nhà nước, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa và kỷ luật, kỷ cương. Nhà nước chăm lo, phục vụ Nhân dân, bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng của mọi người dân. Nghiên cứu xây dựng, bổ sung các thể chế và cơ chế vận hành cụ thể để bảo đảm nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân; quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách để vận hành có hiệu quả nền kinh tế và thực hiện tốt các cam kết quốc tế, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc.

Hai là, đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của Quốc hội, bảo đảm Quốc hội thực sự là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất.

Tiếp tục hoàn thiện quy định về bầu cử đại biểu Quốc hội để cử tri lựa chọn và bầu ra những người thực sự tiêu biểu vào Quốc hội. Nâng cao chất lượng đại biểu Quốc hội, bố trí hợp lý số lượng đại biểu chuyên trách; có cơ chế để đại biểu Quốc hội gắn bó chặt chẽ và có trách nhiệm với cử tri. Cải tiến, nâng cao chất lượng hoạt động lập pháp của Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội; nâng cao chất lượng hoạt động của đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội. Đồng thời, tăng cường phát huy dân chủ, tính công khai,

đối thoại trong thảo luận, hoạt động chất vấn tại Quốc hội.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật, đặc biệt là quy trình xây dựng luật, pháp lệnh; trong quá trình xây dựng cần quy định cụ thể, tăng tính khả thi khi triển khai đưa luật, pháp lệnh vào cuộc sống một cách thiết thực, hiệu quả. Thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ của Quốc hội về quyết định và giám sát các vấn đề quan trọng của đất nước, nhất là các công trình trọng điểm của quốc gia, việc phân bổ và thực hiện ngân sách; giám sát hoạt động của các cơ quan tư pháp, công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

Ba là, tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ theo hướng xây dựng nền hành chính thống nhất, thông suốt, trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Cần xây dựng tổ chức bộ máy của Chính phủ tinh gọn và hợp lý; tăng tính dân chủ và pháp quyền trong điều hành của Chính phủ; nâng cao năng lực dự báo, ứng phó và giải quyết kịp thời những vấn đề mới phát sinh. Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ; khắc phục tình trạng bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ giữa các bộ, ngành... Thực hiện phân cấp hợp lý cho chính quyền địa phương gắn với nâng cao chất lượng quy hoạch và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của Trung ương, gắn quyền hạn với trách nhiệm được giao.

Bốn là, đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính; giảm mạnh và bãi bỏ các loại thủ tục gây phiền hà cho tổ chức và người dân.

Nâng cao năng lực, chất lượng xây dựng và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách. Đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ công phù hợp với cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Cải cách nền hành chính nhà nước cần được thực hiện một cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả nhằm cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch, phục vụ Nhân dân. Đẩy mạnh việc thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2025 và những năm tiếp theo, xây dựng hệ thống tư pháp

trong sạch, vững mạnh, tôn trọng và bảo vệ quyền con người. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về hình sự, dân sự, thủ tục tố tụng tư pháp và tổ chức bộ máy các cơ quan tư pháp, bảo đảm tính khoa học, đồng bộ, đề cao tính độc lập, khách quan, tuân thủ pháp luật của từng cơ quan và chức danh tư pháp. Đổi mới hệ thống tổ chức tòa án theo thẩm quyền xét xử, bảo đảm cải cách hoạt động xét xử là trọng tâm của cải cách hoạt động tư pháp; mở rộng thẩm quyền xét xử của tòa án đối với các khiếu kiện hành chính. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ tư pháp và hỗ trợ tư pháp. Tăng cường các cơ chế giám sát, bảo đảm sự tham gia giám sát của Nhân dân đối với hoạt động tư pháp.

Năm là, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Cần đặc biệt coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu thực sự có đức, có tài, có uy tín trong Đảng và Nhân dân theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng: “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Xây dựng, hoàn thiện chính sách phát hiện, thu hút, sử dụng nhân tài; có cơ chế bảo vệ những cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm,... đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm”⁽¹⁰⁾. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã có quan điểm và tư duy mới về cán bộ và công tác cán bộ khi nhấn mạnh: đường lối, chính sách công tác cán bộ là một nội dung trọng yếu trong công tác xây dựng Đảng, bảo đảm cho công tác cán bộ đi vào nền nếp đáp ứng nhiệm vụ cả trước mắt và lâu dài.

Sáu là, đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm - nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài.

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ: “Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở một số địa phương, bộ, ngành chưa có chuyển biến rõ rệt; công tác phòng ngừa tham nhũng ở một số nơi còn hình thức. Việc phát hiện, xử lý

tham nhũng, lãng phí vẫn còn hạn chế, nhất là việc tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí trong nội bộ cơ quan, đơn vị còn yếu; tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực trong một số cơ quan, đơn vị, khu vực hành chính, dịch vụ công chưa được đẩy lùi”⁽¹¹⁾.

Những năm qua, nhiều chủ trương, nguyên tắc, quan điểm, giải pháp lớn về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí tuy đã được thể chế, cụ thể hóa bằng quy chế, quy định, quy trình bảo đảm dân chủ, chặt chẽ hơn. Nhưng phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị còn chậm đổi mới, có mặt còn lúng túng. Cơ chế kiểm soát quyền lực trong Đảng và Nhà nước chưa đầy đủ, đồng bộ; hiệu lực, hiệu quả chưa cao. Vì vậy, hiện tượng tham nhũng, lãng phí trên một số địa bàn, lĩnh vực vẫn còn nghiêm trọng, phức tạp với những biểu hiện ngày càng tinh vi, vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ.

Do đó, cần tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng. Có cơ chế khuyến khích và bảo vệ những người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đồng thời kỷ luật nghiêm những người bao che, cố tình ngăn cản việc chống tham nhũng, lãng phí hoặc lợi dụng việc tố cáo tham nhũng để vu khống, làm hại người khác, gây mất đoàn kết nội bộ. Đồng thời, cần có hình thức khen thưởng kịp thời những tấm gương điển hình “liêm chính”, tạo sự lan tỏa trong xã hội; tiến hành tổng kết, đánh giá và rút kinh nghiệm trong triển khai, thực hiện các mô hình, tổ chức của các cơ quan phòng, chống tham nhũng để có chủ trương, giải pháp phù hợp./.

Ghi chú:

(1),(2),(3),(4),(5),(6),(7),(8),(9),(11) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.71, tr.72, tr.72, tr.73, tr.89, tr.107-108, tr.224, tr.176, tr.178-179, tr.92-93.

(10) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập II, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.230.